

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC MÔN LỊCH SỬ - ĐỊA LÍ: KHỐI LỚP 6

TUẦN 7 - TIẾT 7

BÀI 3: TÌM ĐƯỜNG ĐI TRÊN BẢN ĐỒ

HOẠT ĐỘNG 1: ĐỌC TÀI LIỆU VÀ THỰC HIỆN CÁC YÊU CẦU.

I. Phương hướng trên bản đồ

- Quan sát hình 3.1 sgk trang 120, nêu tên các hướng chính và hướng trung gian. Xác định các hướng trên bản đồ?
- Lưu ý đối với bản đồ không thể hiện lưới kinh vĩ tuyến chúng ta cần dựa vào kim chỉ Nam hoặc mũi tên chỉ hướng Bắc để xác định hướng Bắc, sau đó tìm các hướng còn lại (H3.2; H3.3)
- Dựa vào thông tin trong bài và quan sát hình 3.4, xác định vị trí của tòa nhà thư viện. Siêu thị ở phía nào của lược đồ? Công viên ở phía nào của lược đồ?

II. Tỷ lệ bản đồ

Dựa vào thông tin sgk trang 121 nêu

- Tỷ lệ bản đồ cho ta biết điều gì? Có mấy loại tỷ lệ bản đồ.
- Nêu các bước tính khoảng cách thực tế giữa 2 địa điểm trên bản đồ theo tỷ lệ bản đồ.
- Cho biết Bản đồ hình 3. 4 có tỷ lệ bao nhiêu? Nêu ý nghĩa của tỷ lệ đó.
- Khoảng cách trên bản đồ giữa 2 điểm A và B là 5 cm, vậy khoảng cách ngoài thực địa của 2 địa điểm A và B là bao nhiêu? Biết bản đồ có tỷ lệ 1: 15.000.

HOẠT ĐỘNG 2: KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH TỰ HỌC

Sau khi trả lời các câu hỏi ở mục I, II học sinh rút ra được nội dung bài học gồm nội dung sau đây:

I. Phương hướng trên bản đồ:

- Đầu trên của các kinh tuyến chỉ hướng Bắc, đầu dưới kinh tuyến chỉ hướng Nam.
- Đầu bên trái của các vĩ tuyến chỉ hướng Tây, đầu bên phải vĩ tuyến chỉ hướng Đông
- Đối với bản đồ không thể hiện lưới kinh vĩ tuyến ta cần dựa vào kim chỉ Nam hoặc mũi tên chỉ hướng Bắc
(Vẽ hình 3.1 vào vở)

II. Tỷ lệ bản đồ:

- Tỷ lệ bản đồ cho biết mức độ thu nhỏ của khoảng cách trên bản đồ so với khoảng cách trên thực địa.

- Có 2 dạng tỷ lệ bản đồ: tỷ lệ số và tỷ lệ thước

Tỷ lệ 1: 10.000 nghĩa là 1cm trên bản đồ bằng 10.000 cm hay 100m trên thực tế.

Khoảng cách trên bản đồ đo được giữa 2 điểm A và B là 5 cm

Vậy Khoảng cách ngoài thực địa giữa 2 điểm A và B là $5 \text{ cm} \times 15.000 = 75.000 \text{ cm}$ hay 750 m.

***Giáo viên hướng dẫn học sinh ghi chép:** Học sinh trả lời các câu hỏi vào vở theo yêu cầu và học bài phần:

I. Phương hướng trên bản đồ:

II. Tỷ lệ bản đồ:

***Lưu ý: học sinh ghi chép lại các câu hỏi thắc mắc, trở ngại của học sinh sau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.**

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học: Lịch sử- Địa lí

Nội dung học tập:

Câu hỏi của học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Lịch Sử Địa Lí 6	I.Phương hướng trên bản đồ II. Tỉ lệ bản đồ	

Học sinh chuẩn bị : Chuẩn bị bài tìm đường đi trên bản đồ trang 121

III.TÌM ĐƯỜNG ĐI TRÊN BẢN ĐỒ

Dựa vào hình 3.4:

- Xác định hướng đi từ Hội trường Thống Nhất (Dinh Độc Lập) đến Nhà hát Thành phố.
- Xác định tuyến đường ngắn nhất để đi từ Hội trường Thống Nhất đến chợ Bến Thành

IV. Luyện tập

Quan sát hình 3.4, em hãy thực hiện những nhiệm vụ sau để đo tính khoảng cách và tìm đường đi trên bản đồ:

- Cho biết với tỉ lệ 1:10 000 thì lem trên bản đồ tương ứng với bao nhiêu m trên thực địa?
- Sử dụng tỉ lệ số hoặc tỉ lệ thước để đo và tính khoảng cách trên thực địa theo đường chim bay giữa các địa điểm sau (đơn vị: m):
 - + Khoảng cách từ Bảo tàng Chứng tích chiến tranh đến Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Chiều dài đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa đoạn từ ngã tư với đường Nguyễn Đình Chiểu đến ngã tư với đường Lý Tự Trọng